



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẠC VÀ KHOÁNG SẢN



(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104575757 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/4/2010 và thay đổi lần 03 ngày 26/04/2016)

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẠC VÀ KHOÁNG SẢN

Trụ sở chính : Số 80 - Láng Hạ - Đống Đa - Hà Nội
Điện thoại : 024 3776.4278; 024 37764522 Fax: 024 3776 4278
Website : www.surminco.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIME

Trụ sở chính : Tầng 1-3, Tháp A, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại : 024 37765929 Fax: 024 37765928
Website : www.msi.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên : Phạm Hùng Thuận - Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Điện thoại : 024 37764522; 0913 304 950 Fax: 024 3776 4278

MỤC LỤC

PHẦN 1. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	4
I. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	4
1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch	4
2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch	6
3. Quá trình hình thành và phát triển	6
4. Quá trình tăng vốn	7
II. CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY	8
III. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.	11
IV. DANH SÁCH NHỮNG CÔNG TY LIÊN QUAN ĐẾN SURMINCO.....	12
V. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	12
VI. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH.....	16
VII. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP KHÁC TRONG CÙNG NGÀNH... ..	16
1. Vị thế của Công ty trong ngành.....	17
2. Triển vọng phát triển ngành	17
VIII. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG	17
1. Số lượng người lao động trong Công ty	17
2. Chính sách đối với người lao động.....	18
IX. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC.....	19
X. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH.....	19
1. Các chỉ tiêu cơ bản.....	19
2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	22
XI. TÀI SẢN	23
XII. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC TRONG NĂM 2017-2018.....	28
XIII. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN.....	29
XIV. CHIẾN LƯỢC, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH	29
XV. CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP KIẾN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY	29
PHẦN 2. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	30
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	30
II. BAN KIỂM SOÁT.....	34
III. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....	37
IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG	41
V. KẾ HOẠCH TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ CÔNG TY	42
PHẦN 3. PHỤ LỤC.....	43


CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

Surminco	Survey and Minerals joint stock Company
Công ty	Công ty Cổ phần Đo Đạc và Khoáng Sản
BCTC	Là báo cáo tài chính của Cổ phần Đo Đạc và Khoáng Sản
GCN ĐKKD	Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh
BĐS	Bất động sản
BHXH	Bảo hiểm xã hội
BHYT	Bảo hiểm y tế
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CTCP	Công ty Cổ phần
DT	Doanh thu
DTT	Doanh thu thuần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
HMLK	Hao mòn lũy kế
LNST	Lợi nhuận sau thuế
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TSCĐ	Tài sản cố định
UBND	Ủy ban nhân dân
UBCKNN	Ủy ban chứng khoán Nhà nước
VCSH	Vốn chủ sở hữu

PHẦN 1. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

I. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

Tên doanh nghiệp	:	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐO ĐẠC VÀ KHOÁNG SẢN
Tên tiếng Anh	:	SURVEY AND MINERALS JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	:	SURMINCO
Trụ sở chính	:	Số 80 - Láng Hạ - Đống Đa - Hà Nội
Điện thoại	:	024 37764278 Fax: 024 3776 4278
Web	:	www.surminco.com.vn
Giấy Đăng ký kinh doanh	:	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104575757 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/4/2010, và thay đổi lần 03 ngày 26/04/2016.
Vốn điều lệ đăng ký	:	23.800.000.000 VNĐ (hai mươi ba tỷ tám trăm triệu đồng)
Vốn điều lệ thực góp	:	23.800.000.000 VNĐ (hai mươi ba tỷ tám trăm triệu đồng)
Logo	:	
Ngày trở thành công ty đại chúng	:	26/04/2016
Người đại diện theo pháp luật của công ty	:	Ông Phạm Hùng Thuận – Chủ tịch HĐQT

Ngành nghề kinh doanh

- Bay chụp ảnh, quét địa hình từ máy bay; xử lý ảnh hàng không, ảnh viễn thám, ảnh chụp quét địa hình.
- Khảo sát, thiết kế, lập dự án, lập thiết kế kỹ thuật - dự toán, tư vấn, kiểm tra, giám sát, thẩm định chất lượng công trình sản phẩm về đo đạc bản đồ, đất đai, địa chất, khoáng sản, tài nguyên nước, môi trường, biển và hải đảo.
- Xây dựng lưới khống chế tọa độ, độ cao, lưới trọng lực, lưới địa chính các cấp hạng. Đo vẽ, thành lập và hiện chỉnh bản đồ địa hình; đo vẽ bản đồ địa hình đáy sông, hồ, biển, đảo.
- Thành lập bản đồ và hồ sơ địa giới hành chính, bản đồ hành chính các cấp, các loại bản đồ chuyên ngành, chuyên đề.

- Đo đạc để lập và chỉnh lý bản đồ địa chính; Lập và chỉnh lý hồ sơ địa chính; Kê khai đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Thống kê, kiểm kê đất đai; Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.
- Lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; điều tra thổ nhưỡng, đánh giá thích nghi và phân hạng đất đai.
- Khảo sát, điều tra, tổng hợp, thống kê giá đất; Xây dựng bản đồ về giá đất; Định giá đất.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin địa lý GIS; xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin chuyên ngành trong các lĩnh vực tài nguyên môi trường.
- Khảo sát địa hình; Quan trắc biến dạng, biến dạng công trình; Khảo sát và lập báo cáo về bồi thường, tái định canh, định cư các dự án đầu tư xây dựng; Khảo sát địa chất công trình, địa chất thủy văn, địa kỹ thuật; Khảo sát, đo đạc quan trắc khí tượng, thủy văn, công trình.
- Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; Điều tra, đánh giá, tìm kiếm, thăm dò, quy hoạch địa chất, khoáng sản, nguồn nước.
- Đo đạc công trình phục vụ cho thiết kế, quy hoạch, xây dựng và quản lý các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình ngầm, công trình thủy, công trình trên biển;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng tài nguyên nước; Điều tra cơ bản, thống kê, đánh giá, dự báo, xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia tài nguyên nước.
- Lập kế hoạch và tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước trên các lưu vực sông; phục hồi, cải tạo các nguồn nước, dòng sông bị ô nhiễm, cạn kiệt; xác định dòng chảy tối thiểu trong sông, ngưỡng giới hạn khai thác của các tầng chứa nước, các khu vực dự trữ nước, các khu vực hạn chế khai thác nước dưới đất.
- Xây dựng quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông; phân loại các nguồn nước và lập danh mục lưu vực sông, danh mục nguồn nước.
- Đo đạc các thông số môi trường; thực hiện các dịch vụ về dự báo ô nhiễm môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường; tư vấn, thẩm định, nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong lĩnh vực môi trường.
- Điều tra, khảo sát, diễn biến địa hình lòng sông, cửa sông và vùng biển, ven bờ để bổ sung tài liệu điều tra cơ bản ở những nơi thường xảy ra bão, lũ, thiên tai và các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm khác.
- Lập quy hoạch, kế hoạch điều tra cơ bản tài nguyên và môi trường biển.
- Khảo sát, thiết kế, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, xử lý nước sạch, nước thải, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại, vệ sinh môi trường; triển khai các giải pháp phòng chống, khắc phục suy thoái môi trường, ô nhiễm môi trường và sự cố môi trường.
- Điều tra đánh giá, tìm kiếm, thăm dò địa chất, khoáng sản; Khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản, xuất nhập khẩu khoáng sản; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.
- Buôn bán máy móc, thiết bị, vật tư khoa học kỹ thuật trong các lĩnh vực: Đo đạc bản đồ, địa chất khoáng sản, tài nguyên nước, môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu
- Kiểm định máy móc, thiết bị, vật tư khoa học kỹ thuật trong các lĩnh vực: Đo đạc bản đồ, địa chất khoáng sản, tài nguyên nước, môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu
- Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.

- Khảo sát, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, xử lý nước sạch, nước thải, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại, vệ sinh môi trường; triển khai các giải pháp phòng chống, khắc phục suy thoái môi trường, ô nhiễm môi trường và sự cố môi trường;
- Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực: Đo đạc bản đồ, đất đai, địa chất khoáng sản, tài nguyên nước; Điều tra cơ bản tài nguyên - môi trường biển, quy hoạch tổng thể phân vùng biển, môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng do công ty kinh doanh.
- Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu: Tư vấn kỹ thuật, dịch vụ trong các lĩnh vực: đo đạc bản đồ, quản lý đất đai, địa chất, khoáng sản, biến đổi khí hậu, tài nguyên nước, môi trường, biển và hải đảo.

2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Mã chứng khoán: SUM
- Tổng số lượng chứng khoán Đăng ký giao dịch: 2.380.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký giao dịch: 202.300 cổ phiếu (chiếm 8,5% Chứng khoán đăng ký). Đây là lượng cổ phần bán cho người lao động trong công ty được mua ưu đãi theo thời gian cam kết làm việc lâu dài tại công ty khi cổ phần hóa và bị hạn chế chuyển nhượng theo đúng số năm cam kết nắm giữ (từ 03 -05 năm) tính từ ngày người lao động mua cổ phần và lượng cổ phần bán cho tổ chức Công đoàn Công ty.
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản không quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người đầu tư nước ngoài. Hiện tại, giới hạn tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài của Công ty theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 30/06/2017 cổ đông nước ngoài nắm giữ 0 cổ phiếu tương đương với tỷ lệ 0% vốn điều lệ.

3. Quá trình hình thành và phát triển

Liên đoàn Trắc địa địa hình thuộc Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam được thành lập tại Quyết định số 256/QĐ-TC ngày 15/7/1978 của Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chất trên cơ sở Đoàn 56 được thành lập năm 1967.

Ngày 27/02/2010, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ra Quyết định số 389/QĐ-BTNMT thành lập Công ty Đo đạc và Khoáng sản - công ty con của Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Liên đoàn Trắc địa địa hình. Ngày 28/9/2010 Hội đồng thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam có Quyết định số 275/QĐ-HĐTV chuyển Công ty Đo đạc và Khoáng sản thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đo đạc và Khoáng sản. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104575757 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/11/2010.

Thực hiện Quyết định số 2913/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đo đạc và Khoáng sản thành công ty cổ phần. Ngày 21/12/2015 Công ty tiến

hành đấu giá bán cổ phần lần đầu để cổ phần hóa Công ty tại Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, giá đấu thành công bình quân là 19.933 VND/cp. Từ ngày 26/04/2016, Công ty chính thức đổi thành Công ty Cổ phần Đo đạc và Khoáng sản. Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104575757 ngày 02/11/2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ ba ngày 26/04/2016 với số vốn điều lệ là 23.800.000.000 (Hai mươi ba tỷ tám trăm triệu đồng) tương đương 2.380.000 cổ phần.

Kể từ ngày thành lập đến nay, Công ty luôn là đơn vị tiên phong thực hiện nhiệm vụ tư vấn dịch vụ trong các lĩnh vực đo đạc bản đồ, quản lý đất đai, điều tra thăm dò địa chất, khoáng sản trong phạm vi cả nước.

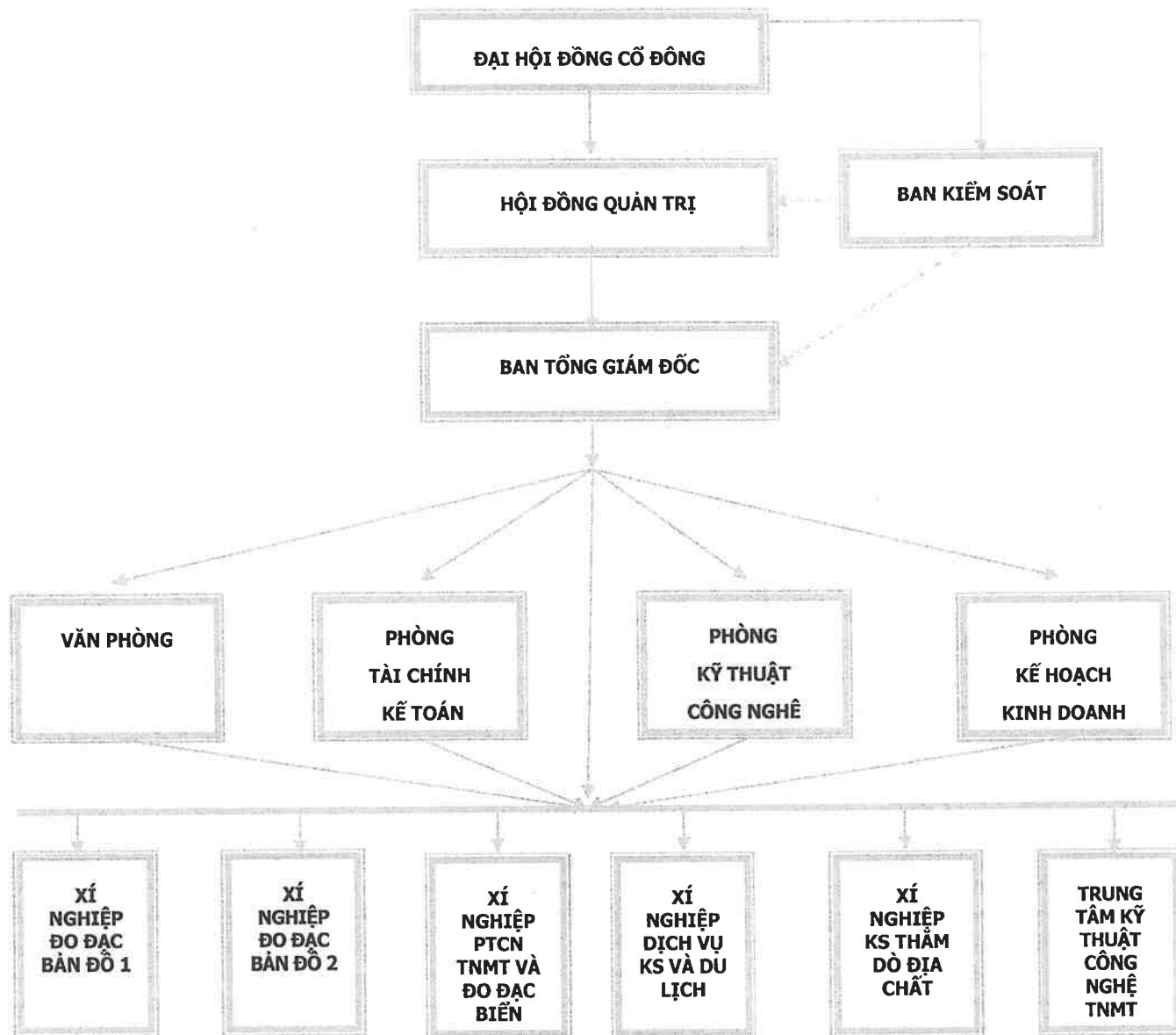
Ngày 17/08/2017, Công ty đã được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 160/2017/GCMCP-VSD và cấp mã chứng khoán cho Công ty với mã giao dịch SUM trên thị trường Upcom tại Sở Giao Dịch Chứng khoán Hà Nội.

4. Quá trình tăng vốn

Công ty Cổ phần Đo Đạc và Khoáng sản từ khi hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần đến nay chưa thực hiện tăng thêm vốn điều lệ thông qua hình thức phát hành.

II. CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY

Hình 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty



Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty.

Hội đồng quản trị (HĐQT):

Là cơ quan quản lý Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc ĐHĐCĐ quyết định. Định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT gồm có 03 thành viên với nhiệm kỳ hoạt động là 5 (năm) năm.

Ban kiểm soát:

Do Đại hội đồng cổ đông bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và

điều hành của Công ty. Ban kiểm soát gồm có 03 thành viên với nhiệm kỳ hoạt động là 5 (năm) năm.

Ban Giám đốc:

Do HĐQT bổ nhiệm gồm có một Tổng giám đốc, một số Phó tổng giám đốc, một Kế toán trưởng. Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm là người chịu trách nhiệm trước HĐQT, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty. Phó tổng giám đốc và Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm theo đề xuất của Tổng giám đốc.

Các phòng ban nghiệp vụ:

Văn Phòng: Thực hiện chức năng bảo vệ cơ quan, công tác lễ tân, tiếp khách đối ngoại, theo dõi công văn đến, đi, trực điện thoại, fax, phổ thông tài liệu nội bộ (không phục vụ theo chức năng nghiệp vụ riêng); theo dõi đội ngũ lái xe con; đảm bảo các nhu cầu văn phòng, hành chính trong công ty, chịu trách nhiệm vệ sinh, y tế trong khu vực cơ quan...

Thực hiện chức năng quản lý và tổ chức cán bộ công nhân viên trong công ty, thực hiện các chính sách, chế độ lao động và lao động tiền lương, bảo hiểm xã hội, công tác an toàn lao động trong công ty.

Trên cơ sở nhiệm vụ sản xuất lập kế hoạch tuyển chọn, bố trí, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công nhân cho phù hợp với nhiệm vụ của các bộ phận, các công trình.

Theo dõi mức lương, diễn biến lương, giải quyết các chế độ chính sách, bảo hiểm, phép, bảo hộ lao động, hưu trí... của toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty; xây dựng nội quy công tác chế độ làm việc trong công ty.

Định kỳ báo cáo công tác lao động, tiền lương, công tác cán bộ cho các cấp quản lý. Quản lý hồ sơ lý lịch của CB CNV.

Phòng Tài chính - Kế toán: Giúp lãnh đạo Công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ về kế toán tài chính theo quy định của nhà nước. Kiểm tra giám sát tình hình sử dụng vốn trong sản xuất kinh doanh. Căn cứ vào kế hoạch sản xuất và các mặt hoạt động của công ty lập kế hoạch tài chính hàng quý, năm trình các cấp quản lý, lập các hồ sơ xin cấp vốn, các luận chứng đầu tư thiết bị, thủ tục vay vốn ngân hàng, kế hoạch tiền mặt phục vụ sản xuất.

Kiểm tra các hợp đồng kinh tế, các hoá đơn, chứng từ thanh toán để đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp. Theo dõi việc thực hiện các quỹ tại công ty. Tổ chức hạch toán trong công ty từ đó tham mưu cho Tổng giám đốc điều chỉnh các quyết định để tổ chức sản xuất hợp lý tiết kiệm, hiệu quả.

Thực hiện các nghĩa vụ với nhà nước, các chế độ đối với người lao động theo chính sách, quy định của Chính phủ.

Thanh quyết toán các chi phí và chi trả các chi tiêu phát sinh trong nội bộ công ty theo các quy chế của công ty quy định và chế độ của nhà nước.

Lập các báo cáo tài chính ở các kỳ báo cáo theo quy định gửi các cấp quản lý, trên cơ sở số liệu tại các kỳ báo cáo đánh giá tình hình thực hiện công tác tài chính cũng như hiệu quả sản xuất; Tham mưu cho lãnh đạo công ty trong công tác điều hành sản xuất về mặt tài chính, nhằm bảo toàn và phát triển vốn.

Phòng Kỹ thuật - Công nghệ: Tham mưu cho lãnh đạo Công ty về công tác kỹ thuật, công nghệ; Tổ chức thực hiện công tác kỹ thuật, kiểm tra nghiệm thu sản phẩm của các nhiệm vụ, các hợp đồng kinh tế trong và ngoài ngành. Đề xuất và tổ chức nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ tin học phục vụ công tác quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phòng Kế hoạch - Kinh doanh: Tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong công tác kinh doanh của

công ty, lập các hồ sơ đấu thầu các công trình, tìm kiếm việc làm, theo dõi và đôn đốc việc thực hiện các kế hoạch sản xuất của Công ty ở các đơn vị sản xuất. Soạn thảo các hợp đồng kinh tế và các thủ tục thanh quyết toán, thanh lý hợp đồng với các chủ đầu tư và các đối tác kinh doanh cũng như nội bộ công ty. Lập các dự toán công trình để trình duyệt, lập dự toán nội bộ công ty và trình các phương án giao khoán cho các đơn vị, đội sản xuất.

Lập báo cáo thực hiện kế hoạch hàng quý, năm và phương hướng nhiệm vụ cho kỳ sau cho các cấp quản lý đồng thời thông báo cho các bộ phận trong Công ty biết để thực hiện.

Các đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty: Gồm các Xí nghiệp, Trung tâm trực tiếp chịu trách nhiệm thi công các công trình theo kế hoạch được giao, đúng tiến độ, chất lượng và quy trình, quy định, quy phạm.

Các đơn vị trực thuộc được tổ chức và hoạt động kinh doanh theo mục tiêu chung mà Công ty đề ra, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước lãnh đạo Công ty theo quy định của pháp luật có liên quan;

Các đơn vị trực thuộc Công ty có con dấu riêng, có tài khoản tiền gửi tại ngân hàng và hạch toán phụ thuộc Công ty;

Giám đốc các đơn vị trực thuộc Công ty chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Công ty, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của đơn vị.

Các đơn vị trực thuộc Công ty hoạt động kinh doanh trong cùng một lĩnh vực, trong cùng môi trường hoặc cùng một loại dịch vụ có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ nhau trong các định hướng, chiến lược kinh doanh và phát triển thị trường đã được thống nhất thỏa thuận, trên nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, cùng có lợi; nhằm phục vụ cho mục tiêu chung của Công ty.

Đơn vị trực thuộc thực hiện chế độ phân cấp hạch toán do công ty quy định; được tạo nguồn thu từ việc thực hiện các hợp đồng cung cấp dịch vụ, nghiên cứu khoa học và đào tạo chuyển giao công nghệ với các đơn vị trong và ngoài Công ty.

Đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty được Tổng giám đốc ủy quyền ký kết các hợp đồng kinh tế, thực hiện các hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính, tổ chức và nhân sự theo phân cấp của Công ty.

III. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.

1. Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/6/2017

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 30/06/2017

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VND)	Tỷ lệ SH (%)
1	Cổ đông trong nước	187	2.380.000	23.800.000.000	100
	Cá nhân	185	783.300	7.833.000.000	32,91
	Tổ chức	2	1.596.700	15.967.000.000	67,09
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
	Cá nhân	0	0	0	0
	Tổ chức	0	0	0	0
	Tổng cộng	187	2.380.000	23.800.000.000	100

Nguồn: Danh sách chốt cổ đông của Surminco tại ngày 30/6/2017

2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 30/6/2017

Bảng 3: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại 30/6/2017

STT	Tên cổ đông	GĐKKD/CMT	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam	Số 0104394831, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 14/10/2016	Số 51 phố Huỳnh Thúc Kháng, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, Tp. Hà	1.543.100	64,84
2	Phạm Thanh Hoa	Số 162692958, cấp ngày 17/09/2014 do CA Tp. Nam Định cấp	Số 1A tổ 2 Giáp Nhất, Thanh Xuân, Hà Nội	119.000	5